

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIÀY THƯỢNG ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2019

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY THƯỢNG ĐÌNH
Ngày 28 /06 /2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY THƯỢNG ĐÌNH

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội khóa XIII, kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Giày Thượng Đình.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Giày Thượng Đình;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giày Thượng Đình.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Nhất trí thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (đính kèm).

Điều 2: Nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2018 (đính kèm).

Điều 3: Nhất trí thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 (đính kèm).

Điều 4: Nhất trí thông qua báo cáo của ban kiểm soát năm 2018 (đính kèm).

Điều 5: Nhất trí thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (đính kèm).

Điều 6: Điều khoản thi hành

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.



- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Giày Thượng Đỉnh có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/06/2019.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà nội



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Duy Loan



Hà nội, ngày 25 tháng 06 năm 2019.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

a. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	174.282
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(4.831)
3	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	71.894
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu		-6.60%
5	Khả năng thanh toán nợ đến hạn		0.86
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	6.5
7	Tổng sản phẩm các loại	Đôi	
	- Giấy xuất khẩu	Đôi	795.116
	- Giấy nội địa	Đôi	1.532.548
8	Tiêu thụ nội địa	Đôi	1.618.062

b. Giải trình nguyên nhân về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 không hiệu quả.

Năm 2018 là những năm đầu tiên công ty hoạt động theo mô hình cổ phần, Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do các nguyên nhân sau:

- Do thay đổi xu hướng tiêu dùng giấy dếp, chuyển từ dòng giấy vải lưu hóa sang dòng giấy thể thao gò dán, các đơn hàng xuất khẩu sang Châu Âu giảm mạnh.
- Chi phí chung bình quân cho một sản phẩm cao, khó cạnh tranh với các nhà cung cấp giấy ở Việt Nam và Trung Quốc. Chi phí chung đưa hết vào thì giá quá cao khó có thể chào hàng được. Thực tế sau khi cổ phần hóa, chi phí khấu hao tăng đột biến, năm 2015 là 5,36 tỷ, năm 2017 là 12,48 tỷ, năm 2018 là 9,8 tỷ. Tiền thuê đất năm 2015 là 4,12 tỷ, năm 2018 là 6,80 tỷ.
- Khách hàng xuất khẩu không yên tâm đặt hàng có thông tin công ty phải di dời cuối năm 2018, các khách hàng lớn có giá bán tốt dừng kế hoạch đặt hàng (Khách hàng Nhật — Nippon Skin sumikin, năm 2016, 2017 chiếm 60~70% sản lượng giấy xuất khẩu), khách hàng mới đòi hỏi về đánh giá nhà máy về năng lực đáp ứng về các điều kiện kỹ thuật trong sản xuất. Đây là điểm yếu của công ty hiện nay do đã lâu không thay đổi và đầu tư bổ sung máy móc thiết bị mới, công nghệ mới, không xây mới và cải tạo được nhà xưởng. Doanh thu xuất khẩu năm 2018 đạt 58% so với năm 2017.
- Thoái vốn nhà nước, kế hoạch di dời không rõ ràng do vậy khó cho việc hoạch định sản xuất kinh doanh, khách hàng không có kế hoạch làm ăn lâu dài. Theo công văn số 1555/UBND-KT ngày 04/04/2017 thì công ty có kế hoạch sẽ thoái vốn trong

năm 2017- 2018, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay vẫn chưa thoát vốn được. Về kế hoạch di dời trên bản cáo bạch khi cổ phần hóa là hết năm 2018 là di dời xuống Hà nam, nhưng hiện tại cũng vẫn chưa thực hiện.

- Đối với lao động : Lao động biến động theo hướng giảm mạnh, đặc biệt là công nhân sản xuất trực tiếp do đơn hàng không ổn định, do tâm lý không yên tâm lo việc làm không lâu dài có thể di dời nhà máy vì vậy khi tìm kiếm được việc làm mới là sẽ bỏ việc. Lao động trực tiếp năm 2018 giảm 80 công nhân so với năm 2017, số công nhân sản xuất còn lại làm việc tại công ty đa phần là công nhân mới tay nghề thấp, năng suất thấp trong khi đó đòi hỏi về mẫu mã cũng như sự tinh tế trong từng sản phẩm của khách hàng ngày càng cao nên để giữ người lao động công ty liên tục phải chi cho người lao động công thời gian phát sinh cũng như để đảm bảo tiến độ sản xuất (do không đạt năng suất) công ty phải chi trả thêm các phát sinh về phần đơn giá tiền lương dẫn đến chi phí về tiền lương cũng bị đội lên. Chính vì vậy, doanh thu năm 2018 giảm 28 tỷ so với năm 2017 nhưng chi phí tiền lương chỉ giảm 2,936 tỷ

Lao động gián tiếp năm 2018 không thực hiện được nghị quyết của Hội Đồng quản trị đề ra về việc giảm 40% lao động gián tiếp, lao động hưởng lương thời gian do công ty không có nguồn tài chính chi trả trợ cấp cho người lao động khi thôi việc. Khi xúc tiến việc sắp xếp giảm lao động gián tiếp, ở một số bộ phận có những khiếu nại của một số nhóm người lao động. Công ty cũng đã thực hiện bố trí sắp xếp nghỉ luân phiên đối với cán bộ công nhân viên hưởng lương thời gian, tổng cộng 7928 công tương đương 1,779 tỷ đồng, tuy nhiên mức giảm này không tương ứng được với mức tiền lương trả cho 40% lao động gián tiếp.

- Đầu tư máy móc thiết bị mới, cải tạo nhà xưởng cũng không thực hiện được do Công ty có kế hoạch di dời để thực hiện dự án, việc này cũng đã họp liên sở với Công ty giữa năm 2017, chính vì vậy việc đầu tư tiếp cận công nghệ mới và sửa sang nhà xưởng để phát triển thêm các chủng loại sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu thị hiếu khách hàng rất khó khăn.
- Chi phí khấu hao và chi phí thuê đất tăng so với các năm trước cổ phần.

Trách nhiệm của Ban ban điều hành :

- Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh cao để cố gắng phấn đấu, tuy nhiên Ban điều hành thực sự không dự đoán hết và lường hết được các khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Có lúc cũng chưa cương quyết trong điều hành sản xuất kinh doanh.

2. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

a. Một số thách thức chính 2019

Khách hàng xuất khẩu, đơn hàng xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, nguyên nhân chính :

- Khách hàng xuất khẩu đánh giá nhà máy rất khắt khe trước khi đặt hàng, đánh giá trên nhiều tiêu chí là năng lực sản xuất, khả năng đáp ứng về các tiêu chuẩn nhà máy, phân xưởng, kho nguyên liệu, kho thành phẩm, máy móc thiết bị, các yêu cầu kỹ thuật, Trách nhiệm xã hội...

Tuy nhiên nhà máy Thượng đình đã cũ, cải tạo khó. Máy móc thiết bị cũng đã rất cũ, lạc hậu về công nghệ do vậy khó đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Xu hướng chuyển đổi sản phẩm tiêu dùng từ giấy lưu hóa sang giấy thể thao.
- Số lượng đơn hàng các khách hàng truyền thống bị giảm,
- Các chi phí bình quân bị tăng do chi phí cố định hầu như không thay đổi trong khi số lượng bị giảm sút
- Giấy nội địa cũng khó khăn
 - + Không tăng được giá
 - + Giấy giả, nhái, các đơn vị tư nhân SX bán không cần VAT, giá thấp hơn.
- Chi phí tiền lương + Bảo hiểm tăng do tăng lương
- Thu hồi công nợ sẽ khó khăn, đặc biệt là khoản nợ khó đòi rất lớn
- Tỷ lệ lao động gián tiếp/ lao động trực tiếp tục tăng
- Thoái vốn nhà nước, kế hoạch di dời không rõ ràng do vậy khó cho việc hoạch định sản xuất kinh doanh.
- Lao động sẽ biến động theo hướng giảm mạnh, đặc biệt là công nhân sản xuất trực tiếp do đơn hàng không ổn định, do tâm lý không yên tâm lo việc làm không lâu dài có thể di dời nhà máy vì vậy khi tìm kiếm được việc làm mới là sẽ bỏ việc
- Mất cân đối trong sản xuất : Có sự mất cân đối nghiêm trọng giữa các khâu sản xuất trong công ty, đặc biệt giữa may và gò, với năng suất gò hiện tại thì mũ may chỉ đáp ứng xấp xỉ 50% công suất của gò, phần mũ còn lại phải đi may gia công
- Khó khăn trong việc giải quyết chế độ đối với người lao động do tài chính.
- Hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy ở 277 Nguyễn trãi, Hà nội rất kém về lợi thế. Có những chi phí tăng mạnh như chi phí khấu hao, thuê đất từ đó dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh sẽ bị lỗ.

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 Ban giám đốc đề ra như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2018	TH năm 2018	KH năm 2019
1	Doanh thu và thu nhập khác	200.000	174.282	175.000
2	Lợi nhuận trước thuế	100	(4,785)	50
3	Lợi nhuận sau thuế	100	(4,831)	50
4	Vốn chủ sở hữu	76.800	71.894	71.990
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	0,12%	-6,60%	0,07%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	>1	0,86	>1

c. Các giải pháp cơ bản cho việc thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu:

➤ Di dời cơ sở sản xuất tại 277 Nguyễn trãi – Thanh xuân- Hà nội

Do việc sản xuất tại địa điểm này rất bất lợi do chi phí quá cao, sản xuất kinh doanh không thể bù đắp được chi phí thực tế, đặc biệt là chi phí thuê đất, chi phí khấu hao. Hội đồng quản trị công ty, Tổ giữ vốn, Lãnh đạo công ty chỉ đạo lập kế hoạch di dời,

xin UNND Thành phố Hà nội chấp thuận kế hoạch di dời càng sớm càng tốt. Nếu di dời:

+ Nhà nước, các nhà đầu tư cũng sẽ không bị mất vốn hoặc hạn chế tối đa mất vốn do sản xuất kinh doanh Nhà máy Hà nội là không hiệu quả, các chi phí tăng nhanh quá cao.

+ Nếu di dời, công ty đầu tư xây dựng bổ sung theo cam kết thì UBND Hà nam có thể sẽ không thu hồi đất. Nếu việc xây dựng bổ sung không thực hiện được trong Quý IV thì UBND Tỉnh Hà nam sẽ cưỡng chế thu hồi đất.

➤ **Đẩy nhanh công tác thoái vốn Nhà nước tại công ty**

Hội đồng quản trị công ty, Tổ giữ vốn, Lãnh đạo công ty làm việc với các cơ quan quản lý để đẩy nhanh công tác thoái vốn Nhà nước, sau đó tái cơ cấu bộ máy trong công ty, đầu tư đổi mới công nghệ...

➤ **Giải pháp về thị trường , khách hàng:**

- Đối với thị trường xuất khẩu: Tập trung và quan tâm đặc biệt tới khách hàng truyền thống, tuyên truyền cho khách hàng để tiếp tục yên tâm hợp tác đặt đơn hàng và phát triển các mẫu tại công ty. Tích cực tìm kiếm khách hàng mới, thị trường mới.

-Đối với thị trường trong nước: Củng cố duy trì hệ thống các đại lý, phát triển thêm các kênh bán hàng mới qua các công ty thương mại.

➤ **Giải pháp về quản lý các chi phí sản xuất :**

Tăng cường các biện pháp quản lý giám sát để giảm các chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh :

- Rà soát lại các định mức vật tư tại các quá trình từ đó ban hành các định mức sử dụng tiết kiệm vật tư. Chủ động việc thay thế vật tư và khai thác các nguồn vật tư chất lượng ổn định với giá mua tốt.

- Thực hiện việc thực hành tiết kiệm trong việc sửa chữa, thay thế phụ tùng các máy móc thiết bị. Tăng cường các biện pháp tiết kiệm năng lượng đặc biệt là điện và than đốt.

- Tổ chức các quá trình sản xuất hợp lý để tiết kiệm chi phí về lao động, giảm chi phí do kéo dài thời gian làm việc. Chủ động các phương án gia công may mũ giầy đáp ứng yêu cầu của sản xuất và giao hàng.

- Tăng cường hoạt động của phòng QC, các kỹ thuật phân xưởng để kiểm soát sản xuất, phát hiện và phòng ngừa nhằm giảm thiểu các sản phẩm không phù hợp.

- Phát huy sáng kiến của người lao động về cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất để tăng NSLĐ và tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu.

➤ **Giải pháp về kỹ thuật công nghệ:**

* **Về công nghệ:**

- Chủ động nắm bắt các công nghệ mới trong lĩnh vực sản xuất giấy dếp, tham quan học tập nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới. Công nghệ phải đi trước một bước, tổ chức nghiên cứu thử nghiệm vật tư, theo dõi công nghệ ngay từ khâu làm mẫu. Khi làm mẫu cần chú ý đến các điều kiện thực tế sản xuất, sử dụng vật tư làm mẫu phù hợp để khi sản xuất được thuận lợi và giảm giá thành.
- Tập chung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện (các QTCN. Quy định, hướng dẫn, kiểm soát vật tư ...) cho sản xuất chính xác đúng tiến độ thời gian. Thực hiện việc cảnh báo công nghệ chất lượng trước hạn chế tối đa các phát sinh có thể xảy ra trong quá trình sản xuất.
- Kiểm soát nguyên vật liệu đầu vào đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn hóa chất và cơ lý của các khách hàng. Phát huy sáng kiến của người lao động về cải tiến kỹ thuật và hợp lý hóa sản xuất.
- Duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

➤ **Giải pháp về tài chính:**

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các nguồn tiền, lên kế hoạch thu-chi hợp lý.
- Tăng nhanh vòng quay vốn, nhất là quay vòng vốn xuất khẩu thông qua việc áp dụng linh hoạt các phương thức thanh toán đối với khách hàng.
- Tích cực thu hồi công nợ.
- Đa dạng hoá các phương thức bán hàng, phương thức thanh toán, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

➤ **Giải pháp về công tác tuyển dụng và sắp xếp bố trí lao động :**

* **Công tác đào tạo và tuyển dụng:**

- Tiếp tục tuyển lao động mới phù hợp với nhu cầu của công ty, tích cực tuyển lao động thời vụ phục vụ các quá trình sản xuất tại các phân xưởng.

* **Công tác tổ chức và sắp xếp bố trí lao động**

Căn cứ vào thực tế sản xuất, sắp xếp bố trí ngày công cho lao động hưởng lương thời gian hợp lý, sắp xếp và định biên ở các bộ phận trong công ty để giảm lao động hưởng lương thời gian.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN KHIÊM

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIẤY THƯƠNG ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*0*-----

Hà nội, ngày 14 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

(Từ thời điểm 01/01/2018-31/12/2018)

Kính thưa: Quý vị đại biểu/Quý cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giấy Thương Đình;

Căn cứ vào báo cáo tài chính từ thời điểm 01/01/2018 đến 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco. Xin được báo cáo một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính như sau:

a. Tình hình tài chính

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	168.437.385.131	151.719.538.847	
Doanh thu thuần	197.856.421.060	174.282.555.775	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-16.286.707.938	-16.888.720.727	
Lợi nhuận khác	-793.993.918	-110.477.179	
Lợi nhuận trước thuế	-17.080.701.856	-16.999.006.803	
Lợi nhuận sau thuế	-17.080.701.856	-16.999.006.803	

b. Các chỉ tiêu tài chính khác

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	Ghi chú
1. Hệ số thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,946	0,867	
Nợ ngắn hạn	91.703.722.888	91.992.026.852	
Hệ số thanh toán nhanh	0,328	0,299	
Hàng tồn kho	56.656.904.960	52.238.571.429	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,544	0,606	
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,195	1,540	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay của hàng tồn kho	3,308	2,902	
- Giá vốn	170.612.571.491	158.009.578.395	
- Hàng tồn kho bình quân	51.569.189.100	54.447.738.195	
Vòng quay của tài sản	1,116	1,088	
- Doanh thu thuần	197.856.421.060	174.282.555.775	
- Tổng tài sản bình quân	177.219.169.433	160.078.461.989	
4. Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	-0,086	-0,097	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	-0,200	-0,249	
- Vốn chủ sở hữu bình quân	85.274.013.171	68.230.587.119	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	-0,101	-0,112	
Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,082	-0,096	

Tuy nhiên sau khi Báo cáo tài chính được kiểm toán thì ngày 25/04/2019 Cục thuế Hà nội có Quyết định kiểm tra số 25426/QĐ-CT-TKT4. Sau khi kiểm tra, cục thuế Hà nội có Quyết định xử lý số 34662/QĐ-CT-TKT4 ngày 17/05/2019 dẫn đến có sự điều chỉnh số liệu so với kết quả kiểm toán cụ thể là:

+ Giảm lỗ số tiền: 12.218.212.322 đ vậy năm 2018 chỉ tiêu lợi nhuận là -4.785.299.388 đ (đó là số liệu đã được điều chỉnh sau quyết định kiểm tra thuế). Nguyên nhân của sự điều chỉnh này là toàn bộ số tiền 12.218.212.322 đ Công ty đã trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi năm 2017, sau khi cục thuế kiểm tra và xác định lại khoản tiền này Công ty vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục thu hồi trong thời gian tiếp theo.

* Giải trình nguyên nhân kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

Năm 2018 là những năm đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình cổ phần, Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất và kinh doanh do các nguyên nhân sau:

- Chi phí chung bình quân cho một sản phẩm cao, khó cạnh tranh với các nhà cung cấp giấy ở Việt Nam và Trung Quốc, chi phí chung đưa hết vào thì giá quá cao khó có thể chào hàng được. Thực tế sau khi cổ phần hóa, chi phí khấu hao tăng đột biến, năm 2015 là 5,36 tỷ, năm 2017 là 12,48 tỷ, năm 2018 là 9,8 tỷ. Tiền thuê đất năm 2015 là 4,12 tỷ, năm 2018 là 6,8 tỷ.
- Khách hàng xuất khẩu không yên tâm đặt hàng vì có thông tin phải di dời cuối năm 2018, các khách hàng lớn có giá bán tốt dừng kế hoạch đặt hàng (Khách hàng nhật-Nippon Skin sumikin, năm 2016, 2017 chiếm khoảng 60%-70% sản lượng giấy xuất khẩu).
- Thoái vốn nhà nước, kế hoạch di dời không rõ ràng do vậy khó cho việc hoạch định sản xuất kinh doanh, khách hàng không có kế hoạch làm ăn lâu dài. Theo công văn số 1555/UBND-KT ngày 04/04/2017 thì Công ty có kế hoạch sẽ thoái vốn trong năm 2017 và 2018, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay vẫn chưa thoái vốn được. Về kế hoạch di dời trên bản cáo bạch khi cổ phần hóa là hết năm 2018 là di dời xuống Hà nam, nhưng hiện tại vẫn chưa thực hiện được.
- Đầu tư máy móc thiết bị mới, cải tạo nhà xưởng cũng không thực hiện được do Công ty có kế hoạch di dời để thực hiện dự án (việc này đã hợp liên sở với Công ty năm 2017), chính vì vậy việc đầu tư tiếp cận công nghệ mới và sửa sang nhà xưởng để phát triển thêm chủng loại sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu thị hiếu khách hàng rất khó khăn.
- Chi phí khấu hao và chi phí thuê đất tăng so với các năm trước cổ phần hóa: Chi phí khấu hao tài sản tăng lên rất nhiều do khi xác định giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa toàn bộ giá trị tài sản tăng theo vậy nên chi phí khấu hao cho mỗi năm tăng thêm so với những năm trước đây; Chi phí thuê đất: Bắt đầu từ tháng 5/2018 Công ty không được hưởng đơn giá thuê đất theo ND 108/2006/NĐCP nên tiền thuê đất năm 2018 tăng 2.69 tỷ so với năm 2017.
- Trong khi đó tiền bảo hiểm không giảm được do lương tối thiểu tăng theo quy định nhà nước, chi phí lãi vay ngân hàng cũng tăng vì năm 2018 đơn hàng xuất khẩu giảm nên Công ty chủ yếu phải vay ngân hàng với lãi xuất VNĐ và việc thu hồi công nợ tồn đọng của những năm 2012 và 2013 mặc dù đã có quyết định của tòa án nhưng cũng không thực hiện được.

Trên đây là báo cáo tình hình tài chính của Công ty năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Thị Thúy Mai



11/01/2019

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY
THƯỢNG ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----*0*-----

Hà nội, ngày 14 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

(Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)

Kính thưa: Quý vị đại biểu/Quý cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trước Đại hội cổ đông về kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:

a) *Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018:* Trong năm 2018 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong đó có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Mặc dù Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên các chỉ tiêu đều không đạt được như kế hoạch đề ra.

b) *Hoạt động của HĐQT:* Các hoạt động của HĐQT được tuân thủ theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật liên quan. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp các phiên họp định kỳ 01 lần/quý để triển khai xem xét và quyết định thông qua các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân các thành viên HĐQT trong các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình với các nội dung cụ thể sau:

- Chỉ đạo Ban giám đốc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy Công ty và lao động gián tiếp phù hợp với tình hình SXKD Công ty.

- Ban điều hành Công ty phải có những biện pháp cụ thể để kiểm soát chặt chẽ các chi phí để giảm giá thành sản phẩm đối với cả giấy xuất khẩu và nội địa.

- Trực tiếp và gián tiếp giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình SXKD thông qua những cuộc họp ban lãnh đạo, giao ban sản xuất, chỉ đạo bố trí, tổ chức sản xuất đáp ứng thời gian giao hàng, đảm bảo chất lượng.



+ Về việc công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

c) *Kết quả giám sát với Ban điều hành, Tổng giám đốc*: Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận khác của Công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời đưa ra những chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ khó khăn, bất cập trong hoạt động SXKD.

Tuy nhiên, Ban Tổng giám đốc chưa đạt được các mục tiêu mà HĐQT đã đề ra:

+ Tổ chức bộ máy Công ty vẫn còn cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả.

+ Việc chỉ đạo thực hiện các quy chế, quy định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn hình thức, thiếu sự kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả đặc biệt là trong công tác quản lý chi phí.

2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

Năm 2019 Công ty tiếp tục đối với những khó khăn hơn năm 2018 khi mức đóng bảo hiểm sẽ tăng hơn, tiền thuê đất tăng gấp đôi, hạn mức vay sẽ giảm, nợ phải trả cao, lao động trực tiếp không yên tâm gắn bó với Công ty, đơn hàng xuất khẩu không thuận lợi về giá và nội địa tiêu thụ giảm sút. Vì vậy để duy trì hoạt động SXKD của Công ty cần phải:

- Tìm kiếm đơn hàng xuất khẩu phù hợp với nguồn lực của Công ty, cải tiến mẫu mã giấy nội địa.

- Tập trung trong công tác thu hồi công nợ, chủ động trong việc kiểm soát dòng tiền, minh bạch tài chính, có kế hoạch ngân sách rõ ràng, giữ kỷ luật tài chính kinh doanh.

- Có biện pháp cụ thể để thắt chặt chi tiêu, giảm chi phí đặc biệt là chi phí về lao động hưởng lương thời gian.

- Tổ chức sản xuất hợp lý đáp ứng về thời gian, chất lượng, chủng loại, cỡ số .

- Kiên quyết trong công tác điều hành chỉ đạo củng cố lại kỷ cương nội quy, quy định Công ty trong mọi lĩnh vực.

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định.

- Báo cáo Thành phố và sở Tài chính về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và tập trung triển khai thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp kịp thời, hiệu quả, công khai minh bạch.(Hiện nay, Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình đang phối hợp với Công ty cổ phần thẩm định giá IVC Việt Nam xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp nhưng do chưa được UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp xử

lý cơ sở nhà đất tại 277 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội nên quá trình xác định giá khởi điểm chưa hoàn thiện.)

- Lập phương án và kế hoạch di dời sản xuất tại 277 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội về Hà Nam theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định sau khi được UBND Thành phố phê duyệt phương án sắp xếp xử lý cơ sở nhà đất tại 277 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội .

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

Thay mặt Hội đồng quản trị, trân trọng gửi tới Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Duy Tân



Số: 01 /2019/BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình (sau gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2018.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các công tác đã thực hiện năm 2018 của Ban kiểm soát

- Trong năm BKS đã tổ chức họp định kỳ và tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty. BKS tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2018, cụ thể:
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban TGD trong công tác quản lý.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đối với HĐQT và Ban điều hành;
 - Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch định hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:



- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và Công ty (Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát).
- Ban kiểm soát sẽ thực hiện kiểm soát liên quan đến việc thoái vốn nhà nước tại Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua quyết định bằng hình thức xin ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và của Công ty, đáp ứng với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.
- Trong năm 2018 nhân sự HĐQT giảm 01 người (do xin thôi việc và từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT).
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2018, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như:
 - Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
 - Sắp xếp tổ chức bộ máy của Công ty gọn nhẹ, hiệu quả.
 - Ban điều hành Công ty phải kiểm soát chi phí để giảm giá thành sản phẩm.
- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động SXKD của Công ty.

III. Kết quả hoạt động của Ban giám đốc:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh : năm 2018 tiếp tục là một năm khó khăn với Công ty. Doanh thu không đạt kế hoạch giao, chi phí ở mức cao, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 lỗ 4,7 tỷ đồng .
- Về thực hiện chủ trương của HĐQT: trong năm 2018 mặc dù Công ty đã bố trí lao động hưởng lương thời gian nghỉ luân phiên trong các tháng, tuy nhiên cũng chưa đạt được yêu cầu mà HĐQT đã đề ra. Bên cạnh đó việc kiểm soát chi phí hoạt động SXKD trong năm chưa được Ban điều hành chỉ đạo thường xuyên và bài bản.
- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo việc lập báo cáo tài chính năm đúng hạn , đúng chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật. Đối với các khoản nợ, Công ty đã cân đối ưu tiên thanh toán cho người lao động, nộp bảo hiểm, các khoản vay ngân hàng.

IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 (đã điều chỉnh theo kết quả kiểm tra thuế):

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- BCTC năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO là đơn vị đã được UBCK nhà nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2018 theo BCTC như sau:

Nội dung	Đvt	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH/KH 2018
1.Doanh thu	Tỷ đ	202,6	200	174,2	90%
2.Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đ	(17,08)	0,1	(4,7)	

3. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
1.Cơ cấu tài sản -Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản -Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	51,5 48,5	56 44
2.Cơ cấu vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn -Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	54,4 45,6	56 44
3.Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,95	1
4.Tỷ suất sinh lời -Lợi nhuận trước thuế/DT thuần	%	Hoạt động KD của Công ty không có hiệu quả	

3.2.Nhận xét,đánh giá tình hình tài chính tại 31/12/2018.

- Tỷ số nợ phải trả/Tổng tài sản là 56%. Tỷ lệ này cao hơn năm 2017 (54%) cho thấy vốn tự có của Công ty đang giảm đi và để có vốn kinh doanh Công ty phải vay tăng lên và mức độ độ rủi ro của doanh nghiệp tăng lên.

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng tại 31/12/2018 là 33.920.908.698đ, bằng 19% doanh thu thuần năm 2018 của Công ty. Công ty cần tích cực thu hồi công nợ từ khách hàng tạo nguồn tiền cho Công ty hoạt động.

IV. Kiến nghị:

1. Các quy chế, quy định quản lý của Công ty cần thường xuyên được củng cố và hoàn thiện trên cơ sở các quy định của pháp luật nhà nước và thực tế của Công ty.
2. Nâng cao năng lực của các phòng ban Công ty nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh.
3. Ban giám đốc cần đánh giá hợp lý các nguồn lực cần thiết, có giải pháp rõ ràng, cụ thể và hiệu quả hơn trong hoạt động kinh doanh của Công ty.



Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
Trân trọng cảm ơn!



Trần Thị Châu Giang

TỜ TRÌNH

**VỀ VIỆC THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình, Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của công ty như sau:

- * Đơn vị kiểm toán dự kiến bao gồm: - Công ty TNHH Kiểm toán Vaco
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Là những công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt nam, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2019 và được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Hà nội, ngày 14 tháng 06 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Tân